

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

Đường nội thị thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai;
hạng mục: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thị xã tại Tờ trình số 02/TTr-HĐBT ngày 10/02/2022 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành đường nội thị, thị xã An Khê; hạng mục: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và Báo cáo thẩm tra số 03/BC-TCKH ngày 24/02/2023 của phòng Tài chính – Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Đường nội thị thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, hạng mục: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoàn thành

- Tên dự án: Đường nội thị thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, hạng mục: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Đơn vị thực hiện: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã.

- Địa điểm xây dựng: Phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Ngày 25/10/2017 - Ngày 28/10/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được duyệt
	Tổng số	8.347.885.000	8.345.986.000
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	8.347.885.000	8.345.986.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn lại được giải ngân so với giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	8.347.885.000	8.345.986.000	8.345.986.000		
1	Nguồn vốn đầu tư công	8.347.885.000	8.345.986.000	8.345.986.000		
1.1	Ngân sách trung ương	8.347.885.000	8.345.986.000	8.345.986.000		
2	Vốn khác					

2. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	0	0	8.345.986.000	0
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	0	0	8.345.986.000	0
2	Tài sản ngắn hạn	0	0	0	0

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1. Chi phí thiệt hại do nguyên nhân bất khả kháng: Không có

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không có

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không có

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư :

1.1. Được phép tắt toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	8.345.986.000	
1	Vốn đầu tư công	8.345.986.000	
1.1	Ngân sách trung ương	8.345.986.000	
2	Vốn khác		

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 24 tháng 02 năm 2023:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả : 0 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản : **8.345.986.000** đồng.

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
1	Chủ đầu tư thực hiện bàn giao cho đơn vị tiếp nhận tài sản quản lý, sử dụng đúng theo quy định của pháp luật	8.345.986.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Kho bạc Nhà nước Gia Lai hướng dẫn đơn vị thực hiện tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư hạng mục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đúng quy định pháp luật.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Không có.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Người đứng đầu các cơ quan đơn vị có tên tại Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./. 

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Tài chính Gia Lai;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Gia Lai;
- Ban biên tập cổng TTĐT thị xã;
- Lưu : VT, TCKH 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Vỹ